BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 20/QĐ-BCĐCCHC	*Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-BCĐCCHC ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong kế hoạch kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc

BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/QĐ-BCĐCCHC ngày 09 tháng 02 năm 2015 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)

Để có cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính của các thành viên Ban Chỉ đạo tại một số bộ, ngành và địa phương, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên các lĩnh vực quản lý của các bộ, ngành, việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm tại một số bộ, ngành và địa phương từ đó có biện pháp chỉ đạo sát hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian tiếp theo.

- Phát hiện những cách làm hay, sáng tạo để có giải pháp nhân rộng trong cả nước; kịp thời phát hiện những tồn tại, khó khăn hoặc vi phạm trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương để có hướng khắc phục, tháo gỡ trong tổ chức thực hiện; ghi nhận những đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thống nhất trong cả nước.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo chuyển biến về kỷ luật, kỷ cương, hành chính của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra bảo đảm chính xác, khách quan, không gây trở ngại đến các hoạt động của đơn vị được kiểm tra.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành để bảo đảm việc kiểm tra mang tính toàn diện, đồng thời bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm trong kiểm tra.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra tình hình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2015 của bộ, ngành và địa phương; việc triển khai thực hiện Chỉ thị số

07/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

2. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức.

3. Kiểm tra tình hình triển khai và kết quả đạt được của các bộ, ngành và địa phương trong việc thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, các nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực, như: Rà soát, đơn giản hóa và công khai các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng, đất đai, đăng ký kinh doanh, thuế, hải quan... liên quan đến người dân và doanh nghiệp; tình hình triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

4. Tình hình triển khai và đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn I (2011 - 2015), đề xuất kế hoạch thực hiện giai đoạn II (2016 - 2020) thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Kiểm tra thực tế việc tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tại một số đơn vị của bộ, ngành và địa phương (mỗi bộ, tỉnh lựa chọn từ 2 đến 3 cơ quan, đơn vị để làm việc với Đoàn kiểm tra).

2. Đoàn Kiểm tra làm việc trực tiếp với lãnh đạo các cơ quan, đơn vị được kiểm tra:

- Nghe báo cáo do các cơ quan, đơn vị trình bày (theo mẫu tại Phụ lục I, II gửi kèm theo) và những đề xuất, kiến nghị;

- Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra;

- Trưởng đoàn kiểm tra kết luận.

3. Làm việc với lãnh đạo các bộ, tỉnh và các cơ quan có liên quan:

- Nghe báo cáo do các cơ quan, đơn vị trình bày (theo mẫu tại Phụ lục I, II gửi kèm theo) và những đề xuất, kiến nghị;

- Nghe lãnh đạo bộ, tỉnh báo cáo những vấn đề về triển khai công tác cải cách hành chính của bộ, tỉnh;

- Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra;

- Trưởng đoàn kiểm tra kết luận.

IV. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA VÀ THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Đoàn kiểm tra do Phó Thủ tướng, Trưởng ban Chỉ đạo Nguyễn Xuân Phúc làm Trưởng đoàn:

a) Thời gian kiểm tra

Trong năm 2015 (Thời gian cụ thể do Phó Thủ tướng quyết định).

b) Đối tượng kiểm tra

- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Y tế; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.

- Địa phương: Thành phố Hà Nội, Cà Mau, Kiên Giang, Cần Thơ, Bạc Liêu.

c) Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp.

- Lãnh đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo và các Vụ chức năng của Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp.

2. Đoàn kiểm tra do Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

a) Thời gian kiểm tra

Trong năm 2015 (Thời gian cụ thể do Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định).

b) Đối tượng kiểm tra

- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Xây dựng; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Lạng Sơn, Nghệ An, Phú Yên.

c) Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Bộ Nội vụ;

- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo và lãnh đạo, chuyên viên các đơn vị: Cải cách hành chính; Công chức - Viên chức; Tổ chức - Biên chế; Chính quyền địa phương; Pháp chế và Văn phòng Bộ.

3. Đoàn kiểm tra do Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

a) Thời gian

Trong năm 2015 (Thời gian cụ thể do Thứ trưởng, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định);

b) Đối tượng kiểm tra

- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Các tỉnh, thành phố: Tuyên Quang, Quảng Ninh, Thừa Thiên Huế, Bình Phước, Tây Ninh, Trà Vinh.

c) Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Bộ Nội vụ;

- Đại diện Lãnh đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo; lãnh đạo và chuyên viên các đơn vị: Cải cách hành chính; Công chức - Viên chức; Tổ chức - Biên chế; Chính quyền địa phương; Pháp chế và Văn phòng Bộ.

4. Đoàn kiểm tra do các thành viên Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành, các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 tại các bộ, ngành và địa phương theo yêu cầu và điều kiện thực tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Đoàn kiểm tra do Phó Thủ tướng, Trưởng ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

- Bộ Nội vụ làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp tổ chức Đoàn kiểm tra theo nội dung kế hoạch; liên hệ và thông báo đến các bộ, ngành và địa phương về kế hoạch kiểm tra.

- Văn phòng Chính phủ chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho kế hoạch kiểm tra của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Lãnh đạo các bộ, ngành và địa phương thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ việc kiểm tra; xây dựng báo cáo theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và gửi về Bộ Nội vụ trước khi kiểm tra ít nhất 05 ngày và tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn Kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

2. Đối với các đoàn kiểm tra do các thành viên Ban Chỉ đạo làm trưởng đoàn:

- Thành lập Đoàn kiểm tra, tổ chức Đoàn kiểm tra theo nội dung kế hoạch; liên hệ và thông báo đến các bộ, ngành và địa phương về kế hoạch kiểm tra.

- Lãnh đạo các bộ, ngành và địa phương thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ việc kiểm tra; xây dựng báo cáo theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và gửi các thành viên Ban Chỉ đạo trước khi kiểm tra ít nhất 05 ngày và tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn Kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai kế hoạch kiểm tra và có thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản gửi lãnh đạo các Bộ, ngành và địa phương kiểm tra; đồng thời gửi Bộ Nội vụ (qua Văn phòng Ban Chỉ đạo) sau khi kết thúc việc kiểm tra để tổng hợp, phục vụ cho việc đánh giá kết quả công tác của Ban Chỉ đạo./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO PHỤC VỤ KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Quyết định số 20/QĐ-BCĐCCHC ngày 09 tháng 02 năm 2015 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Tình hình triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2014: Việc đôn đốc triển khai, bố trí nguồn lực cho cải cách hành chính; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính.

- Tình hình triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2015.

- Tình hình triển khai các nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực, trọng tâm là các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân, như thuế, kho bạc, hải quan, đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh...

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trình bày những kết quả chính đạt được trong cải cách hành chính của tỉnh từ đầu năm đến nay, trên các lĩnh vực:

1. Cải cách thể chế.

2. Cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách công vụ, viên chức.

Trọng tâm là nêu tình hình triển khai, kết quả đạt được trong thực hiện Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Cải cách tài chính công.

6. Hiện đại hóa hành chính.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

IV. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG TRONG NĂM TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu những kiến nghị, đề xuất với Chính phủ, Bộ Nội vụ, các bộ, ngành liên quan để đẩy mạnh cải cách hành chính trong thời gian tới.

VI. CÁC PHỤ LỤC, BIỂU, BẢNG (nếu có)

Phụ lục II
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC

(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Quyết định số 20/QĐ-BCĐCCHC ngày 09 tháng 02 năm 2015 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TRIỂN KHAI CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC

- Kết quả triển khai và thực hiện các nội dung về cải cách chế độ công vụ, công chức và kế hoạch thực hiện năm 2014 theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kết quả triển khai thực hiện việc xác định vị trí việc làm, cơ cấu công chức theo ngạch trong các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

- Việc ứng dụng phần mềm tổ chức thi trên máy vi tính vào các kỳ thi tuyển, thi nâng ngạch công chức.

- Triển khai thực hiện việc thí điểm đổi mới tuyển chọn lãnh đạo cấp sở, cấp phòng.

- Triển khai thực hiện việc cập nhật, quản lý thông tin hồ sơ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

III. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC CỦA ĐỊA PHƯƠNG TRONG NĂM TỚI

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu những kiến nghị, đề xuất với Chính phủ, Bộ Nội vụ, các bộ, ngành liên quan để đẩy mạnh cải cách hành chính trong thời gian tới.

V. CÁC PHỤ LỤC, BIỂU, BẢNG (nếu có)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng